ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 313 /QĐ-UBND	*Bình Định, ngày 04 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán điều chỉnh, bổ sung kinh phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB để thực hiện dự án Nhà máy nước sạch Quy Nhơn (giai đoạn 1), khu đất xây dựng công trình thu và trạm bơm nước thô tại phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 61/222/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 1776/QĐ-UBND ngày 25/5/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định mức chi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để giải phóng mặt bằng đối với các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 11/02/2022 và Quyết định số 3111/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự toán kinh phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ do GPMB dự án Nhà máy nước sạch Quy Nhơn (giai đoạn 1), khu đất xây dựng công trình thu và bơm nước thô tại phường Nhơn Hòa;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 31/TTr-STC ngày 01/02/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán điều chỉnh, bổ sung kinh phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB để thực hiện dự án Nhà máy nước sạch Quy Nhơn (giai đoạn 1), khu đất xây dựng công trình thu và trạm bơm nước thô tại phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn, với số tiền **92.396.000 đồng** *(Chín mươi hai triệu, ba trăm chín mươi sáu nghìn đồng);* có Phụ lục chi tiết kèm theo.

Nguồn kinh phí thực hiện: Sử dụng từ nguồn 2% kinh phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB để thực hiện dự án Nhà máy nước sạch Quy Nhơn (giai đoạn 1), khu đất xây dựng công trình thu và trạm bơm nước thô tại phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn.

Điều 2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm sử dụng và thanh, quyết toán khoản kinh phí nêu trên đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 11/02/2022 và Quyết định số 3111/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các: Sở Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT, PCT TT Nguyễn Tuấn Thanh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K14, K16.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh

Số: 313/QĐ-UBND
Thời gian ký: 04/02/2023 14:51:08 +07:00

Phụ lục

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

ĐVT: đồng

STT	Nội dung chi	Dự toán đã phê duyệt	Điều chỉnh (+, -)		Dự toán sau điều chỉnh
			Tăng	Giảm	
	TỔNG CỘNG	**92.396.000**	**35.400.000**	**-35.400.000**	**92.396.000**
I	**Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 11/02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh**	**56.908.000**	**20.975.000**	**-20.975.000**	**56.908.000**
1	Chi kiểm kê, đánh giá đất đai, tài sản thực tế bị thiệt hại	19.575.000		-18.075.000	1.500.000
2	Chi lập, phê duyệt, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư từ khâu tính toán các chỉ tiêu bồi thường đến khâu phê duyệt phương án bồi thường, thông báo công khai phương án bồi thường	4.500.000			4.500.000
3	Chi phục vụ kiểm tra, hướng dẫn chính sách bồi thường, giải quyết những vướng mắc trong công tác bồi thường và tổ chức thực hiện chi trả tiền bồi thường	5.000.000		-2.900.000	2.100.000
4	Chi phí thẩm định phương án bồi thường và thẩm định dự toán chi phí phục vụ công tác bồi thường, GPMB cho dự án	5.690.000			5.690.000
4.1	*Chi phí thẩm định PA bồi thường, GPMB tổng thể và chi tiết*	*3.983.000*			*3.983.000*
4.2	*Chi phí thẩm định dự toán và quyết toán chi phí phục vụ công tác bồi thường, GPMB*	*1.707.000*			*1.707.000*
5	Chi in ấn, phô tô tài liệu, văn phòng phẩm và xăng xe	4.229.000			4.229.000
6	Chi thuê nhân công lao động phục vụ công tác GPMB, hỗ trợ và tái định cư		18.000.000		18.000.000
7	Chi phí khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	17.914.000	2.975.000	-	20.889.000
7.1	*Chi phụ cấp kiêm nhiệm*	*8.900.000*	*2.400.000*		*11.300.000*
7.2	*Chi khác liên quan đến công tác GPMB (chi thuê nhà, nước uống, cọc tre, sơn, thước, cước phí bưu chính, công cụ dụng cụ, ngoài giờ công tác quyết toán dự án, các cuộc họp khác, chỉnh lý sổ đỏ, thuê xe chi trả tiền xăng, giám sát bốc mộ, xác nhận nguồn gốc đất,...)*	*9.014.000*	*575.000*		*9.589.000*
II	**Quyết định số 3111/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh**	**35.488.000**	**14.425.000**	**-14.425.000**	**35.488.000**
1	Chi phí kiểm kê, đánh giá giá trị tài sản bị thiệt hại	7.425.000		-7.425.000	
2	Chi phí lập phê duyệt liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và công khai phương án bồi thường	2.000.000		-2.000.000	
3	Chi phục vụ kiểm tra, hướng dẫn thực hiện chính sách giải quyết những vướng mắc trong công tác bồi thường và tổ chức thực hiện chi trả bồi thường	5.000.000		-5.000.000	
4	Chi phí thẩm định phương án bồi thường và thẩm định dự toán, quyết toán chi phí phục vụ công tác bồi thường, GPMB	3.549.000			3.549.000
4.1	*Chi phí thẩm định phương án tổng thể, phương án chi tiết*	*2.484.000*			2.484.000
4.2	*Chi phí thẩm định dự toán, quyết toán chi phí P/V công tác GPMB*	*1.065.000*			1.065.000
5	Chi in ấn, phô tô tài liệu văn phòng phẩm và xăng xe	840.000			840.000
6	Chi thuê nhân công lao động phục vụ công tác GPMB, hỗ trợ và tái định cư		11.000.000		11.000.000
7	Chi phí khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	16.674.000	3.425.000		20.099.000

STT	Nội dung chi	Dự toán đã phê duyệt	Điều chỉnh (+, -)		Dự toán sau điều chỉnh
			Tăng	Giảm	
7.1	*Chi phụ cấp kiêm nhiệm*	*13.600.000*			13.600.000
7.2	*Chi khác liên quan đến công tác GPMB (chi thuê nhà, nước uống, cọc tre, sơn, thước, cước phí bưu chính, công cụ dụng cụ, ngoài giờ công tác quyết toán dự án, các cuộc họp khác, chỉnh lý sổ đỏ, thuê xe chi trả tiền xăng, giám sát bốc mộ, xác nhận nguồn gốc đất ……)*	*3.074.000*	*3.425.000*		6.499.000

Ghi chú:

- Khi thanh toán tiền bồi dưỡng đi hiện trường phải có bảng chấm công.
- Khi thuê mướn phải có hợp đồng cụ thể
- Khi thanh toán các khoản chi phí khác phải có hóa đơn, chứng từ hợp lệ.
- Thành viên Tổ công tác đã được thanh toán công tác phí tại dự toán này không tiếp tục thanh toán tại cơ quan, đơn vị đang công tác.